TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HNGĐ-ST
Ngày 30-12-2020
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nông Thị Huyền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Bích Diệp;

Ông Vi Văn Thắng.

***-Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Nhưỡng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Bà Phương Thị Tiệp- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 88/2020/TLST- HNGĐ, ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2020/QĐHST-HNGĐ, ngày 15 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lộc Thị L, sinh năm 1989, cư trú tại: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1994, cư trú tại: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 14/7/2020, các lời khai sau đó và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Lộc Thị L trình bày:

Chị Lộc Thị L và anh Hoàng Văn Đ được tự do tìm hiểu và được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục; tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 12/3/2013 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, tới ngày 04/2/2016 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng do anh Hoàng Văn Đ có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và đã đưa người này về ra mắt gia đình. Chị Lộc Thị L có khuyên nhủ, níu kéo nhiều

lần nhưng không được. Anh Hoàng Văn Đ còn đánh đập, bạo hành chị Lộc Thị L khi cả hai cùng đi làm thuê ở tỉnh Quảng Đông và tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc. Từ tháng 9/2016 vợ chồng ly thân đến nay. Thời gian ly thân, anh Hoàng Văn Đ không chủ động liên lạc, hỏi thăm, quan tâm chị, không có hành động gì hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị Lộc Thị L xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Văn Đ.

Về con chung: Chị Lộc Thị L và anh Hoàng Văn Đ có hai con chung là cháu Hoàng Thị Lệ Q, sinh ngày 24/7/2012 và cháu Hoàng Nguyệt V, sinh ngày 06/3/2014. Hiện nay cả hai con đang sống cùng anh Hoàng Văn Đ và bố mẹ anh Hoàng Văn Đ tại Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chị Lộc Thị L yêu cầu anh Hoàng Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung và chị Lộc Thị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng/1 con đến khi con đủ 18 tuổi.

Quá trình chung sống anh chị không có tài sản chung gì, không vay nợ ai.

Đối với bị đơn anh Hoàng Văn Đ đã được biết việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án hôn nhân gia đình do chị Lộc Thị L và gia đình anh Hoàng Văn Đ thông báo nhưng không tham gia tố tụng. Qua xác minh tại Công an xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và tại nhà bố mẹ đẻ anh Hoàng Văn Đ, thấy rằng anh Hoàng Văn Đ hiện đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn anh Hoàng Văn Đ không tham gia tố tụng. Ông Hoàng Văn M là bố đẻ anh Hoàng Văn Đ trình bày do anh Hoàng Văn Đ là lái xe, thường xuyên phải đi xa nên không đến Tòa án được và có ý kiến chấp nhận ly hôn với chị Lộc Thị L, yêu cầu được nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung đến khi các con trưởng thành, yêu cầu chị Lộc Thị L cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/1 tháng/ 1 con đến khi con đủ 18 tuổi.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hoàng Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị Lộc Thị L và anh Hoàng Văn Đ có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn tình cảm, không quan tâm, yêu thương

nhau, sống ly thân từ tháng 9/2016 đến nay. Chị Lộc Thị L xin ly hôn với anh Hoàng Văn Đ là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cả hai con chung cho anh Hoàng Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi, chị Lộc Thị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng/1 con đến khi con đủ 18 tuổi. Nguyên đơn chị Lộc Thị L phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Hoàng Văn Đ đã được Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng không có mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Hoàng Văn Đ theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hoàng Văn Đ, cư trú tại Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lộc Thị L và anh Hoàng Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn ngày 12/3/2013 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Như vậy, quan hệ hôn nhân của chị Lộc Thị L và anh Hoàng Văn Đ là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không còn quan tâm, tin tưởng nhau. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Lộc Thị L và anh Hoàng Văn Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng hàn gắn. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Lộc Thị L là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Lộc Thị L và anh Hoàng Văn Đ có hai con chung là cháu Hoàng Thị Lệ Q, sinh ngày 24/7/2012 và cháu Hoàng Nguyệt V, sinh ngày 06/3/2014. Hiện nay cả hai con đang sống cùng anh Hoàng Văn Đ và bố mẹ anh Hoàng Văn Đ tại Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Anh Hoàng Văn Đ có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung đến khi đủ 18 tuổi và yêu cầu chị Lộc Thị L cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/1 tháng/1 con. Xét thấy, bản thân anh Hoàng Văn Đ có việc làm là lái xe có thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/ tháng, có chỗ ở ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Từ năm 2016 đến nay, cả hai con chung đều do anh Hoàng Văn Đ và gia đình anh chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu Hoàng Thị Lệ Q có nguyện vọng được tiếp tục sống với anh Hoàng Văn Đ. Để đảm bảo đầy

đủ về mọi mặt cho trẻ em phát triển toàn diện nên giao con chung là cháu Hoàng Thị Lệ Q, sinh ngày 24/7/2012 và cháu Hoàng Nguyệt V, sinh ngày 06/3/2014 cho anh Hoàng Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Lộc Thị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng/1 con từ ngày 01/01/2021 đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Lộc Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lộc Thị L xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Lộc Thị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 229, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lộc Thị L được ly hôn với anh Hoàng Văn Đ. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 14 đăng ký ngày 12/3/2013 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn)*

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Lệ Q, sinh ngày 24/7/2012 và cháu Hoàng Nguyệt V, sinh ngày 06/3/2014 cho anh Hoàng Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị Lộc Thị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng/1 con kể từ ngày 01/01/2021 đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Lộc Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Lộc Thị L thực hiện quyền này.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Chị Lộc Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Chị Lộc Thị L đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/0001402 ngày 06 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chị Lộc Thị L phải nộp tiếp số tiền là án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Nông Thị Huyền Trang